TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:01/2018/QĐHNGĐ-ST
Ngày: 31-8-2018
V/v: Xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Với thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 580/2018/TLST-VDS ngày 07 tháng 8 năm 2018 về yêu cầu Xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp số: 202/QĐDS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đoàn Thị C, sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lưu Hoàng H, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lưu Thị Bé B, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lưu Hoàng H, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lưu Hoàng Q, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Lưu Thị Cẩm T, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Người làm chứng:

- Đoàn Thị X, sinh năm 1944;

- Đoàn Thị Đ, sinh năm 1953.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Đoàn Thị C yêu cầu Tòa án xác định cha cho con đối với: Lưu Thị Bé B, sinh ngày 07/8/1982 và Lưu Hoàng H, sinh ngày 03/01/1988 là con của ông Lưu Văn B.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới nhận định:

[1] Ngày 26/7/2018 bà Đoàn Thị C có đơn gửi Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang yêu cầu xác định ông Lưu Văn B (đã chết) là cha Lưu Thị Bé B và Lưu Hoàng H. Do bà C có địa chỉ cư trú ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã ghi ký hiệu các văn bản tố tụng là việc dân sự là chưa chính xác theo quy định pháp luật tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới căn cứ vào quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là việc Hôn nhân và gia đình để tiến hành giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới căn cứ vào Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ vào Điều 88, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đoàn Thị C.

[3] Bà Đoàn Thị C xác định bà và ông Lưu Văn B sống chung với nhau có 05 người con gồm: Lưu Hoàng H, Lưu Thị Bé B, Lưu Hoàng H, Lưu Hoàng Q và Lưu Thị Cẩm T. Ông Lưu Văn B chết ngày 10/4/2018 theo trích lục khai tử số 216/TLKT-BS ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh An Giang. Tại trích lục khai sinh số 184/TLKS-BS ngày 14/5/2018 và trích lục khai sinh số 218/TLKS-BS ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân xã N để trống tên cha; theo sổ hộ khẩu gia đình chủ hộ là ông Lưu Văn B được cơ quan công an xác định mối quan hệ của Lưu Thị Bé B và Lưu Hoàng H với chủ hộ là con. Ngoài ra, lời trình bày của bà Đoàn Thi Cẩm phù hợp với lời khai của các người con của bà, phù hợp với lời khai người làm chứng. Như vậy, có đầy đủ sự liên lạc gia tộc đối với gia đình ông B, bà C. Đã có căn cứ xác định Lưu Thị Bé B và Lưu Hoàng H là con của ông Lưu Văn B nên yêu cầu của bà C được Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Bà Đoàn Thị C phải chịu lệ phí theo quy định nhưng do bà là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí Tòa án. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà Đoàn Thị C được miễn lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều Điều 88, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Bà Đoàn Thị C.

Tuyên bố ông Lưu Văn B, sinh năm 1954 (chết ngày 10/4/2018 theo trích lục khai tử số 216/TLKT-BS ngày 01/6/2018 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh An Giang) là cha của: Lưu Thị Bé B, sinh ngày 07/8/1982, quê quán: xã N, huyện C, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang và Lưu Hoàng H, sinh ngày 03/01/1988, quê quán: xã N, huyện C, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Đoàn Thị C được miễn lệ phí.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng

Nơi nhận:
-TAND tỉnh An Giang;
-VKSND huyện Chợ Mới;
-Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
-Các đương sự;
-UBND xã N;
-Lưu.